

Số: 517 /BC-LĐLĐ

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn năm 2022;
phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023**

PHẦN THỨ NHẤT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2022

Năm 2022, phong trào công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) và hoạt động công đoàn trên địa bàn tỉnh được triển khai, thực hiện trong điều kiện tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển, song cũng gặp không ít khó khăn, đặc biệt là đại dịch Covid -19 và tình hình địa chính trị trên thế giới diễn biến phức tạp, áp lực lạm phát gia tăng, giá nguyên vật liệu và chi phí đầu vào trong sản xuất tăng cao đã ảnh hưởng đến nhiều mặt đời sống, xã hội, việc làm, thu nhập của CNVCLĐ.

Dưới sự lãnh đạo sát sao của Tỉnh ủy, Tổng LĐLĐ Việt Nam, các cấp công đoàn trên địa bàn tỉnh đã vượt qua những khó khăn, chủ động phối hợp với chính quyền, chuyên môn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, góp phần thực hiện tốt mục tiêu kép, vừa duy trì ổn định và phát triển kinh tế-xã hội. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản hoàn thành. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) trên địa bàn năm 2022 đạt 8,59%, vượt kế hoạch (kế hoạch 8%); tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) bình quân đầu người đạt 107 triệu đồng/người (kế hoạch 105 triệu đồng/người); giá trị xuất khẩu trên địa bàn đạt 32,1 tỷ USD, tăng 10.4% (kế hoạch tăng 9%); tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 18.540 tỷ đồng, bằng 103% dự toán (dự toán là 18.000 tỷ đồng), trong đó thu nội địa 15.660 tỷ đồng, bằng 100% dự toán.

2. Tình hình công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ)

Hiện nay, tổng số đơn vị trực thuộc LĐLĐ tỉnh là 29 đơn vị. Trong đó: 09 LĐLĐ các huyện, thành phố; 07 công đoàn ngành; 13 CĐCS trực thuộc.

Toàn tỉnh có trên 230.000 công nhân, viên chức, lao động. Trong đó, có 174.801 CNVCLĐ do tỉnh trực tiếp quản lý với 154.049 đoàn viên đang sinh hoạt tại 1.405 công đoàn cơ sở.

3. Đời sống, tâm tư, nguyện vọng của CNVCLĐ

Mặc dù các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hiện nay đang gặp nhiều khó khăn do thiếu đơn hàng đặc biệt ở ngành may mặc, điện tử, ngành thép đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống việc làm và thu nhập của đoàn viên, người lao động,

tuy nhiên, đại đa số CNVCLĐ yên tâm công tác, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của các cấp chính quyền, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua do Tổng Liên đoàn và tỉnh phát động.

Công đoàn các cấp đã tích cực phối hợp cùng lãnh đạo các doanh nghiệp tìm các giải pháp đảm bảo việc làm ổn định, giám sát việc thực hiện những quy định của pháp luật về chế độ tiền lương, các phúc lợi và công tác hỗ trợ, chăm lo tết Nguyên đán 2022 đối với NLĐ. Qua năm bắt từ cơ sở, năm nay mức thưởng tết của các đơn vị doanh nghiệp cơ bản vẫn có 1 tháng lương thứ 13 và có suất quà tết trung bình từ 200.000đ đến 700.000đ/suất; hỗ trợ xe đưa đón hoặc vé xe để người lao động ở xa về quê ăn tết và trở lại làm việc sau tết.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2022 theo Quyết định số 4074/QĐ-TLĐ ngày 18/01/2022 của Tổng LĐLĐ Việt Nam

Căn cứ Quyết định giao chỉ tiêu của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đã ban hành Quyết định số 635/QĐ-LĐLĐ về việc giao các chỉ tiêu cơ bản thực hiện cho các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phấn đấu thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu của Tổng LĐLĐ Việt Nam giao; kết quả đã có 15/16 chỉ tiêu đạt và vượt. *(Có biểu số liệu kèm theo).*

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên và người lao động

2.1. Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) doanh nghiệp. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 252/341 (74% trên tổng số doanh nghiệp có tổ chức công đoàn) đã ký kết TULĐTT. Trong đó, có 42 bản TULĐTT ký mới, sửa đổi bổ sung trong năm 2022¹. Ký kết thành công 01 TULĐTT nhóm 03 doanh nghiệp ngành may. Trong đó có nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động, trung bình mỗi năm gần 150 tỷ đồng.

2.2. Nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ, chú trọng đối thoại để giải quyết những vấn đề mà công nhân, lao động (CNLD) quan tâm. Trong quý I/2022, có 1.090/1.090 cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp tổ chức Hội nghị CBCC,VC (đạt 100%); 272/303 doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn thuộc các thành phần kinh tế tổ chức Hội nghị người lao động (đạt 90%)²; 100% các CĐCS tổ chức đối thoại định kỳ theo quy định; 100% công đoàn cấp trên cơ sở và 90% CĐCS đã có quy chế phối hợp với chính quyền chuyên môn đồng cấp. Trên 90% Ban thanh tra nhân dân hoạt động tốt phát huy được chức năng, vai trò của mình. Thông qua tổ chức Hội nghị CBCC,VC và Hội nghị NLĐ, đã phát huy được quyền

¹ có trên 87% bản TULĐTT được đánh giá xếp loại, trong đó 78% xếp loại B trở lên. Hầu hết các bản TULĐTT đều có điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với luật. 100% quy định mức ăn ca đạt từ 15.000đ trở lên. 24 bản TULĐTT quy định mức lương tối thiểu của doanh nghiệp cao hơn mức lương tối thiểu theo quy định của nhà nước.

² Có 341 DN có tổ chức công đoàn, trong đó, có 303 doanh nghiệp thuộc diện phải tổ chức Hội nghị người lao động (có 08 đơn vị đang tạm ngừng hoạt động công đoàn, 02 doanh nghiệp giải thể, 28 doanh nghiệp có dưới 10 lao động được miễn tổ chức hội nghị người lao động theo quy định).

làm chủ của CBCC,VC,NLĐ trong việc tham gia kiểm tra, giám sát, xây dựng cơ quan, doanh nghiệp ngày càng phát triển, góp phần thực hiện tốt dân chủ tại cơ sở, động viên CNVCLĐ đoàn kết nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

2.3. *Công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội theo QĐ 217,218*: Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh đã thực hiện 20 cuộc giám sát chuyên đề, 08 cuộc kiểm tra tại công đoàn cấp trên cơ sở và CĐCS. Công đoàn cấp trên cơ sở tổ chức 32 cuộc giám sát đối với tập thể, 07 cuộc đối với cá nhân; phối hợp giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định của UBND tỉnh và Thủ tướng Chính phủ; LĐLĐ tỉnh đã thực hiện giám sát tại 16 đơn vị, doanh nghiệp³. Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy khảo sát Quy chế dân chủ trong các loại hình doanh nghiệp (với 27 doanh nghiệp). Trong năm, LĐLĐ tỉnh đã trực tiếp tham gia đóng góp ý kiến, phản biện vào 47 văn bản dự thảo quan trọng của các cơ quan ban, ngành của tỉnh. Các ý kiến tham gia, góp ý, phản biện của tổ chức công đoàn đã được các cấp, các ngành tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện để các văn bản quy phạm pháp luật có tính khả thi và phù hợp với thực tế.

3. Kết quả tổ chức các hoạt động hỗ trợ, chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên và người lao động

3.1. *Chăm lo, hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động trong dịp Lễ, tết và các hoạt động khác*: LĐLĐ tỉnh và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã ban hành các chương trình, kế hoạch tập trung chỉ đạo CĐCS thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CNVCLĐ, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán với phương châm đảm bảo cho CNLĐ đều được vui Xuân, đón Tết. LĐLĐ tỉnh và các cấp công đoàn đã chi trên 40 tỷ đồng để chăm lo cho 128.964 đoàn viên và người lao động⁴ thông qua các hoạt động lớn, như: tổ chức Chương trình “Tết Sum vầy”; tặng vé xe, hỗ trợ phương tiện đưa CNLĐ khó khăn về quê đón Tết⁵; thăm, tặng quà, hỗ trợ đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn. (LĐLĐ tỉnh trực tiếp hỗ trợ 3,244 tỷ đồng, công đoàn cấp trên cơ sở hỗ trợ gần 8 tỷ, CĐCS hỗ trợ trên 28 tỷ đồng). (Tiêu biểu: CĐ các KCN, CDN Công Thương; CDN Y tế; LĐLĐ huyện Phổ Yên, Phú Bình, Sông Công, Thành phố Thái Nguyên, Đồng Hỷ, Phú Lương). Các hoạt động của LĐLĐ tỉnh thăm, tặng quà CNVCLĐ, hộ dân, học sinh và các đối tượng khác tổng cộng 1.867 suất quà, trị giá 1,654 tỷ đồng; tặng quà cho 13 đơn vị và 3 bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid trị giá 104 triệu đồng. Trong Chương trình “*Tuần cao điểm Tết vì người nghèo*” do tỉnh phát động, LĐLĐ tỉnh trao 105 triệu đồng cho 210 gia đình hộ nghèo của huyện Võ Nhai thông qua Ủy ban MTTQ huyện Võ Nhai.

³ Các đơn vị đã chấp hành nghiêm túc các quy định về BHXH, ATVSLĐ, ATVSTP; Đoàn kiểm tra đã đưa ra 98 kiến nghị đề nghị các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật, các đơn vị đã thực hiện 94 kiến nghị của đoàn.

⁴ CNLĐ khối sản xuất kinh doanh là 127.025 người, CCVC khối HCSN là 1.939 người tương ứng với gần 40 tỷ đồng;

⁵ LĐLĐ tỉnh đã tặng 1.850 vé xe về quê trị giá 223,5 triệu đồng, công đoàn cơ sở hỗ trợ 1,05 tỷ đồng cho CNLĐ về quê ăn Tết tại 2 đơn vị Cty TNHH Sam sung Electronics Việt Nam Thái Nguyên và Các khu công nghiệp Thái Nguyên với 145 chuyến xe đưa, đón gần 4.000CNLĐ

Công đoàn cấp trên cơ sở và CĐCS phối hợp với chính quyền và chuyên môn đồng cấp thăm, tặng quà CNVCLĐ; gia đình chính sách, người có công, bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, có hoàn cảnh khó khăn, bị ảnh hưởng bởi Covid-19; tặng quà các trường học, giáo viên và học sinh; các gia đình hộ dân nghèo, gia đình chính sách, học sinh nghèo vượt khó học giỏi ... khoảng 40.000 suất trị giá 37,6 tỷ đồng ⁶. (Tiêu biểu: LĐLĐ Phổ Yên, Đồng Hỷ, Phú Bình, TPTN, Sông Công, CDN Công Thương, KCN, Công Thương, Giáo dục, Y tế, SamSung,..)

LĐLĐ tỉnh Thái Nguyên tổ chức Lễ cưới tập thể năm 2022 cho 23 cặp đôi là đoàn viên, người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh có hoàn cảnh khó khăn. Các cặp đôi tham gia Lễ cưới được LĐLĐ tỉnh tặng mỗi cặp đôi 01 chiếc nhẫn vàng PNJ trị giá gần 6 triệu đồng; hỗ trợ toàn bộ kinh phí tổ chức gồm các dịch vụ: Chụp ảnh cưới, trang phục cưới, trang điểm, hoa cưới, ngoài ra, còn nhận được nhiều phần quà tặng có giá trị của các nhà tài trợ và 01 đêm nghỉ dưỡng tại Khu du lịch hồ Núi Cốc với tổng trị giá gần 1 tỷ đồng.

3.2. Chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, NLĐ bị ảnh hưởng dịch Covid - 19. LĐLĐ tỉnh và LĐLĐ các huyện, công đoàn ngành chi hỗ trợ trực tiếp cho đoàn viên, NLĐ bị ảnh hưởng bởi covid theo Hướng dẫn 58/TLĐ của Tổng Liên đoàn với số tiền trên 26 tỷ đồng (trong đó, tại LĐLĐ tỉnh chi trên 15 tỷ và cấp trên cơ sở chi trên 10 tỷ); phối hợp với Sở Lao động – Thương binh & Xã hội, Sở Tài chính tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Quyết định 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh tại 12 doanh nghiệp tại 3 huyện, thành phố Sông Công, Phổ Yên và huyện Phú Bình.

3.3. Hỗ trợ, xây dựng nhà Mái ấm công đoàn, nhà tình nghĩa: LĐLĐ tỉnh và các cấp công đoàn đã huy động các nguồn lực để hỗ trợ CNVCLĐ xây dựng, sửa chữa 53 nhà mái ấm công đoàn và nhà tình nghĩa với tổng số tiền trên 1,855 triệu đồng (trong đó, LĐLĐ tỉnh hỗ trợ xây dựng 12 nhà trị giá 537 triệu đồng).

3.4. Các thỏa thuận hợp tác đem lại giá trị phúc lợi cho đoàn viên, NLĐ: LĐLĐ tỉnh tiếp tục duy trì tốt thỏa thuận hợp tác với 33 đối tác về thực hiện chương trình nâng cao phúc lợi cho đoàn viên công đoàn. Các đơn vị, doanh nghiệp tích cực phối hợp với LĐLĐ tỉnh triển khai các hoạt động chăm lo, các chương trình ưu đãi, hỗ trợ 30.000 đoàn viên, người lao động được thụ hưởng với số tiền 6 tỷ đồng. Trong năm, LĐLĐ tỉnh ký mới với 05 đơn vị ⁷.

3.5. Hoạt động trợ giúp NLĐ và các hoạt động an sinh xã hội, từ thiện:

⁶ LĐLĐ Phổ Yên trao 1.000 suất quà cho CNLĐ, học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn; tặng 1.282 vé xe cho CNVCLĐ về quê đón Tết; hỗ trợ CNLĐ trên địa bàn với tổng số tiền 2,3 tỷ đ; LĐLĐ huyện Đồng Hỷ tổ chức thăm, tặng quà tết cho cho CNVCLĐ trị giá trên 1.912.000.000đ; Thành phố Thái Nguyên chăm lo tết trên 2,5 tỷđ; CDN Giáo dục: có 4.337 lượt người được hưởng, với tổng số tiền đã chi trên 3 tỷ đ; Công đoàn các KCN tỉnh đã chi trên 3 tỷ đồng hỗ trợ CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn và bị ảnh hưởng bởi dịch Covid 19, hỗ trợ trong công tác phòng chống dịch; CDN Y tế, hỗ trợ, thăm hỏi, tặng quà cho 539 đoàn viên, CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, bị ảnh hưởng dịch Covid-19 với số tiền 734.000.000 đồng; LĐLĐ TP sông Công,

⁷ Tiếp tục phối hợp Cty Bảo hiểm dầu khí PVI trợ giá ưu đãi cho NLĐ khi mua bảo hiểm xe máy; Công ty TNHH Medlatec Thái Nguyên xét nghiệm tầm soát ung thư gan/ ung thư vú miễn phí cho người lao động; Cty KSDLCD Hồ Núi cốc về giảm giá vé du lịch, thăm quan; thỏa thuận hợp tác với Công ty Cổ phần Hỗ trợ Dịch vụ Thanh toán Việt Phú, Công ty cổ phần Bánh kẹo Hải Hà, Cty cổ phần Bánh kẹo Hữu Nghị về triển khai Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động, ..

Từ nguồn Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, Quỹ trợ vốn LĐLĐ tỉnh đang triển khai cho đoàn viên, người lao động trên địa bàn tỉnh với trên 300 lượt hộ gia đình CNVCLĐ vay, tổng số tiền trên 9 tỷ đồng để giải quyết việc làm, tăng thu nhập. Các hoạt động an sinh xã hội được các cấp Công đoàn tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện với nhiều hình thức thiết thực, đa dạng, vận động CNVCLĐ tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội từ thiện; đóng góp xây dựng các quỹ do tỉnh phát động như: Quỹ vì trẻ thơ, quỹ chất độc da cam, quỹ nhân đạo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ người nghèo, quỹ phòng chống thiên tai....và nhiều hoạt động khác với số tiền trên 10 tỷ đồng⁸.

3.6. *Kết quả hoạt động Tháng Công nhân*, LĐLĐ tỉnh đã tổ chức thành công 03 hoạt động lớn cấp tỉnh:

(1) Tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động về An toàn - Vệ sinh lao động” và “Tháng Công nhân” năm 2022. Kết quả: Tổ chức 10 “gian hàng không đồng” với 26 mặt hàng thực phẩm thiết yếu; 1.160 CNLĐ được nhận quà không đồng (200.000/suất); 30 CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn được tặng quà (1.500.000đ/suất); 300 xe máy của CNLĐ được thay dầu, bảo dưỡng miễn phí; 350 CNLĐ được khám sức khỏe sinh sản, tầm soát ung thư cổ tử cung; 200 CNLĐ được lấy máu xét nghiệm viêm gan B, ung thư vú miễn phí; 30 CNLĐ được cắt tóc; hỗ trợ xây dựng 5 nhà MÃCĐ; LĐLĐ tỉnh thăm, tặng quà 05 gia đình có thân nhân bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và 10 CNLĐ khai thác hầm lò... tổng giá trị phúc lợi cho người lao động trên 1 tỷ đồng.

(2) Tổ chức thành công Chương trình đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh, với 250 công nhân lao động, cán bộ công đoàn tại các doanh nghiệp, đơn vị. Tại hội nghị đã có 13 ý kiến, kiến nghị trực tiếp, 22 ý kiến bằng văn bản của CNLĐ tập trung vào việc giải quyết chế độ BHXH, BHYT, BHTN; giải quyết nhu cầu nhà ở, chỗ học cho con CNLĐ; khám, chữa bệnh, vệ sinh môi trường trong các KCN... Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo lãnh đạo các Sở, ngành, địa phương trả lời các câu hỏi của CNLĐ; nội dung các câu trả lời đều thỏa đáng, nhận được sự đồng thuận cao của CNLĐ.

(3) Tổ chức Chương trình “Tôn vinh 80 công nhân viên chức lao động tiêu biểu lần thứ XIII”, đã có 80 cá nhân được tôn vinh, khen thưởng (*trong đó: có 10 cá nhân được nhận Bằng khen của Tổng LĐ; 10 cá nhân được nhận Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 30 cá nhân nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, 40 cá nhân nhận Bằng khen của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh*); Chương trình “Biểu dương gia đình CNVCLĐ Thái Nguyên tiêu biểu và con CNVCLĐ vượt khó học giỏi năm học 2021-2022”. Tại chương trình, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Thái Nguyên đã gửi thư

⁸ Nhân kỷ niệm ngày TBLS, LĐLĐ tỉnh đã tổ chức thăm hỏi, động viên tặng 50 suất quà, trị giá 25,5 trđ cho các gia đình chính sách, gia đình Thương binh, Liệt sỹ, Mẹ Việt Nam anh hùng đang sinh sống trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ kinh phí 100 triệu đồng để xây nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách của tỉnh Quảng trị; tặng 42 suất quà cho các cháu thiếu nhi tại Trung tâm Nghiên cứu, tư vấn tâm lý, hỗ trợ và phát triển cộng đồng Thái Hà trong Chương trình vui tết Trung thu; tặng 06 triệu đồng cho các em học sinh là con công nhân, viên chức lao động vượt khó vươn lên đạt thành tích xuất sắc trong học tập tại Chương trình “Thắp sáng niềm tin, tiếp sức em tới trường - Vì em hiếu học” do Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh tổ chức; đồng hành cùng Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TDT và nhóm công đoàn Doanh nghiệp trẻ tổ chức chương trình “Tiếp bước em đến trường” tại điểm trường tiểu học bán trú Xẻo Di Hồ, huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái; trao tặng quà cho 495 học sinh số quà 120 triệu đồng... tổng giá trị trên 1 tỷ đồng.

chúc mừng, tặng quà cho 30 gia đình CNVCLĐ tiêu biểu, 30 học sinh tiêu biểu vượt khó học giỏi.

Các cấp công đoàn trên địa bàn tỉnh đã đi thăm và tặng khoảng 17.600 suất quà (bằng tiền và hiện vật) cho các gia đình CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bị thiên tai rủi ro, bị thiếu việc làm; gia đình chính sách, hộ dân nghèo, trẻ em thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, học sinh nghèo vượt khó, các trường học, bệnh viện với tổng trị giá khoảng 8,5 tỷ đồng; có 12.000 người được khám và tư vấn về chăm sóc sức khỏe; các doanh nghiệp tổ chức 60 lớp tuyên truyền, tập huấn ATVSLĐ cho CNLĐ; trên 2.000 đoàn viên, CNVCLĐ, cán bộ công đoàn được tôn vinh, biểu dương.

4. Công tác truyền truyền, vận động, giáo dục đoàn viên và người lao động xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc;

Các cấp Công đoàn đã làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức trong đoàn viên, CNVCLĐ với nhiều hình thức đa dạng, phong phú; tập trung tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các cấp công đoàn tổ chức và phối hợp tổ chức được 1.432 cuộc tuyên truyền cho hơn 150.000 lượt người; triển khai kế hoạch tổ chức học tập quán triệt, tuyên truyền và thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XIII) trong các cấp công đoàn toàn tỉnh; kết quả, có 156.360 cán bộ, đoàn viên công đoàn được tham gia học tập cùng cấp ủy tại địa phương, đơn vị. Triển khai học tập Nghị quyết TW 6 (khóa XIII) theo hình thức trực tuyến cho cán bộ công đoàn chuyên trách, báo cáo viên công đoàn và toàn thể Đảng viên thuộc Đảng bộ LĐLĐ tỉnh. Công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội của các cơ quan, địa phương, đơn vị được tăng cường. Trong năm, LĐLĐ tỉnh đã tổ chức được 04 hội nghị báo cáo viên cấp tỉnh cho trên 400 lượt người tham dự; tổ chức tập huấn công tác tuyên giáo công đoàn cho 80 cán bộ công đoàn.

LĐLĐ tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn thực hiện Chương trình hành động số 12-Ctr/TU ngày 27/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 02 của Bộ chính trị “Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” gắn với học tập chuyên đề toàn khóa “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” và chuyên đề năm 2022. Kết quả, 100% Công đoàn cấp trên cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, 100% cán bộ lãnh đạo công đoàn các cấp có nội dung đăng ký và đề ra giải pháp thực hiện làm theo, trên 90% đoàn viên công đoàn có đăng ký nội dung làm theo Bác.

Việc triển khai thực hiện Phong trào xây dựng “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” đã được các cấp, các ngành quan tâm. Phong trào đã đi vào nề nếp với những mục tiêu cụ thể; xây dựng cơ quan văn minh, sạch đẹp, an toàn đi đôi với việc cải cách hành chính, thực hiện quy chế dân chủ, chú trọng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện tốt văn hóa trong giao tiếp, ứng xử. Kết

quả, năm 2022, toàn tỉnh có 1.523/1.589 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá, đạt 95,84%.

Các hoạt động VHVN, TDTT được các cấp Công đoàn căn cứ tình hình thực tế để triển khai tổ chức thiết thực, hiệu quả, đảm bảo an toàn trong công tác phòng, chống dịch bệnh. Có 1.230 đơn vị tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao thu hút hơn 165 ngàn lượt CNVCLĐ tham gia. LĐLĐ tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh tổ chức 12 chương trình nghệ thuật Hát cho công nhân nghe. Trong năm, thành lập mới 01 khu nhà trọ tự quản tại LĐLĐ thành phố Thái Nguyên. LĐLĐ tỉnh và công đoàn cấp trên cơ sở đã tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ CNLĐ tại các khu nhà trọ; phối hợp cùng địa phương và chủ nhà trọ tổ chức cuộc thi phòng trọ “Sạch - đẹp”⁹.

5. Kết quả triển khai thực hiện Chuyển đổi số trong các cấp công đoàn

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của BCH Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 và Chương trình hành động số 06/ CT-LĐLĐ, ngày 24/3/2001 của LĐLĐ tỉnh về thực hiện công tác Chuyển đổi số trong hệ thống công đoàn: LĐLĐ tỉnh đã cử 02 cán bộ tham gia các lớp tập huấn về chuyển đổi số của tỉnh; tiếp tục đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác. Để bảo đảm an toàn, an ninh mạng, phòng chống mã độc và rò rỉ thông tin, LĐLĐ tỉnh đã cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền cho tất cả các máy tính tại cơ quan; tổ chức 04 hội nghị trực tuyến tới các điểm cầu LĐLĐ huyện, TP, công đoàn ngành; tham gia 15 hội nghị trực tuyến với Tổng LĐLĐ Việt Nam, UBND tỉnh. Sử dụng mã quét QR-code để nhận tài liệu trong các hội nghị.

LĐLĐ tỉnh phối hợp với Sở Thông tin truyền thông tỉnh, các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền trực tiếp tại các đơn vị, doanh nghiệp cho đối tượng là đoàn viên, công nhân viên chức lao động; LĐLĐ tỉnh tổ chức 03 chương trình, Công đoàn cấp trên cơ sở tổ chức 16 chương trình tập huấn về công tác chuyển đổi số, nâng cao năng lực công tác tuyên truyền thông qua ứng dụng các phần mềm xây dựng infographic, video clip dành cho cán bộ công đoàn các cấp.

LĐLĐ tỉnh và các cấp công đoàn tích cực tuyên truyền, triển khai Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức thu lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức về lợi ích khi tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Thái Nguyên, chú trọng tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ Bưu chính công ích. LĐLĐ tỉnh đã nghiên cứu, thiết kế bộ infographic về một số dịch vụ công được thực hiện trực

⁹ Tại khu nhà trọ công nhân tự quản thuộc LĐLĐ huyện Phú Bình, với 150 phòng trọ tham gia Kết quả, đã trao giải 21 giải cho các phòng trọ “sạch- đẹp” đạt loại xuất sắc, khá.

tuyên gửi đến các cấp Công đoàn và cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ trên địa bàn tỉnh. Các Banner, Infographic, Videoclip các bài giảng, tài liệu đều được số hóa.

6. Kết quả triển khai, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, CNVCLĐ và các cấp công đoàn.

LĐLĐ tỉnh phát động trong các cấp công đoàn phong trào thi đua yêu nước năm 2022 với chủ đề *“Chăm lo việc làm, đời sống người lao động; phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội XVI Công đoàn tỉnh và Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam”*. Tổ chức các đợt thi đua với các chỉ tiêu thi đua cụ thể, vận động CNVCLĐ phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đăng ký xây dựng các công trình, sản phẩm chất lượng chào mừng các ngày lễ lớn của tỉnh và đất nước. Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả 6 phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ do Đại hội XVI Công đoàn tỉnh Thái Nguyên phát động.

Tổ chức, thực hiện tốt phong trào thi đua hưởng ứng chương trình *“01 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch COVID-19”* do Tổng LĐLĐ Việt Nam phát động. Kết quả, đến hiện tại đã có hơn 9 nghìn sáng kiến được cập nhật trên hệ thống, đứng thứ 22/63 tỉnh, thành phố.

Trong năm, LĐLĐ đã tỉnh tặng: Cờ thi đua, Bằng khen cho 141 tập thể, 325 cá nhân, tổng giá trị tiền thưởng trên 470 triệu đồng. Tổng LĐLĐ Việt Nam, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở, ngành trong tỉnh đã tặng Cờ, Bằng khen và thưởng cho 07 tập thể, 44 cá nhân với số tiền thưởng trên 117 triệu đồng.

7. Công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh

Công tác chỉ đạo Đại hội Công đoàn các cấp: Thực hiện Chỉ thị số 11- CT/TU ngày 07/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội Công đoàn các cấp; Kế hoạch số 151/KH-LĐLĐ tỉnh ngày 18/03/2022 của LĐLĐ tỉnh về tổ chức Đại hội Công đoàn các cấp. 100% công đoàn cấp trên cơ sở đã tham mưu cho cấp ủy ban hành Chỉ thị và kế hoạch thực hiện. LĐLĐ tỉnh đã thành lập các Tiểu ban Đại hội, các tổ công tác và tổ chức tập huấn về công tác chuẩn bị Đại hội; thành lập đoàn kiểm tra, nắm bắt công tác chuẩn bị Đại hội công đoàn các cấp đề ra các tiến độ thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên và Tổng LĐLĐ Việt Nam.

Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS: Ngay sau khi có Quyết định của Tổng LĐLĐ Việt Nam về giao chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ năm 2022, LĐLĐ đã ban hành kế hoạch số 139/KH-LĐLĐ ngày 21/2/2022 về phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS giai đoạn 2022 - 2023, tập trung chỉ đạo LĐLĐ các huyện, thành phố, công đoàn ngành thành lập Ban chỉ đạo công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS. Trong năm, phát triển mới được 11.084 đoàn viên, thành lập mới được 30 CĐCS. (Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch covid -19, một số đơn vị, doanh nghiệp sáp nhập, giải thể, nên đã giảm 13.026 đoàn viên, giảm 10 CĐCS)¹⁰.

¹⁰ LĐLĐ huyện Phổ Yên kết nạp mới 3.684 đoàn viên, số đoàn viên giảm: 418; Số tăng tuyệt đối: 3.266 đoàn viên, đạt 136% kế hoạch phát triển đoàn viên năm 2022; Công đoàn các KCN thành lập 14 CĐCS, phát triển mới 3.167 đoàn viên, số lượng đoàn viên giảm là 142 người, số CĐCS quản lý trực tiếp là 81 CĐCS, với 22.250 đoàn viên; ...

Công tác đào tạo, tập huấn bồi dưỡng cán bộ công đoàn: LĐLĐ tỉnh đã xây dựng kế hoạch số 136/KH-LĐLĐ ngày 17/2/2022 về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động cán bộ Công đoàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022. Theo đó, LĐLĐ tỉnh tổ chức 01 lớp ở cấp tỉnh, 16 lớp ở cơ sở cho 1.790 cán bộ CĐCS¹¹; chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cấp trên cơ sở tổ chức 5 lớp tập huấn nghiệp vụ cho 564 cán bộ CĐCS với các chuyên đề theo nhu cầu của cơ sở.

Công tác tổ chức cán bộ. Thực hiện Thông báo số 1016-TB/TU ngày 21/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về công tác cán bộ, Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh đã bầu cử chức danh Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh khóa XVI theo quy định. LĐLĐ tỉnh tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt và Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh để thực hiện quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh Chủ tịch, Phó Chủ LĐLĐ tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2018-2023 và nhiệm kỳ 2023-2028. Tiếp tục thực hiện Quy chế luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ công đoàn của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, trong năm, đã tiến hành điều động 04 đồng chí, luân chuyển 08 đồng chí và tiếp nhận 02 đồng chí; kiện toàn chức danh Chủ tịch LĐLĐ huyện Định Hóa và Phú Lương.

8. Công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp

Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh xây dựng kế hoạch số 113/KH-ĐĐ, ngày 24/02/2022 về kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Kế hoạch số 142/ KH- LĐLĐ, ngày 25/02/2022 về tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận, Quy định của Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng (khóa XIII); Hướng dẫn số 61/HD-LĐLĐ ngày 25/1/2022 về hướng dẫn công đoàn thực hiện giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

Đề xuất, tham mưu tham gia các nội dung vào Hướng dẫn của Tỉnh ủy về sắp xếp bộ máy, bố trí cán bộ theo kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18 của Ban Chấp hành TW Đảng khóa XII; Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức; nội dung sửa đổi quy định phân cấp quản lý cán bộ công đoàn của Tổng Liên đoàn. Tiếp tục triển khai Đề án vị trí việc làm, Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CĐCS trong hệ thống công đoàn.

Thực hiện Chương trình hành động số 12 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị “*Về đổi mới tổ chức và hoạt động của CĐVN trong tình hình mới*”, Đảng đoàn, LĐLĐ tỉnh và UBND tỉnh tiếp tục ký kết quy chế phối hợp hoạt động giữa hai đơn vị giai đoạn 2022 – 2026; LĐLĐ tỉnh ký chương trình phối hợp công tác với 07 Huyện ủy và các đơn vị: BHXH tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Tòa án Nhân dân tỉnh, các Doanh nghiệp.

¹¹ Khối cán bộ công đoàn giáo dục và đơn vị hành chính sự nghiệp là 12 lớp; Khối cán bộ công đoàn trong các doanh nghiệp là 4 lớp; LĐLĐ Phở Yên tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn cho 250 cán bộ CĐCS, CĐN Y tế,

Công đoàn các cấp làm tốt công tác xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Trong năm, các cấp công đoàn đã giới thiệu 1.501 đoàn viên ưu tú và kết nạp 963 người vào Đảng, trong đó có 136 CNLĐ trực tiếp được kết nạp.

9. Kết quả trên các mặt công tác khác

9.1 Công tác thu, chi tài chính công đoàn:

Tập trung tuyên truyền những văn bản mới của Tổng LĐLĐ Việt Nam về công tác tài chính công đoàn; tập huấn công tác tài chính công đoàn cho các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; hướng dẫn các đơn vị trong công tác nghiệp vụ, thanh toán, sử dụng phần mềm mới. Sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, tập trung cho hoạt động của cơ sở. Tiếp tục triển khai thu KPCĐ khu vực doanh nghiệp qua tài khoản CĐVN. Số kê khai vào hệ thống nộp qua Công đoàn Việt Nam được 125/226 đơn vị; số đã nộp 73/125 đơn vị.

Chỉ đạo các cấp Công đoàn thực hiện công tác phân cấp thu, phân phối theo Nghị quyết số 7b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016 của Tổng LĐ về “Công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới”. Kết quả ước thực hiện trong năm: Tổng thu ước đạt 101,08% KH. (Trong đó: Thu KPCĐ ước đạt 98,95% KH; thu ĐPCĐ ước đạt 101,8.% KH); Tổng chi ước đạt 115% KH (trong đó, chi tại CĐCS đạt 107,5% KH; cơ quan Liên đoàn tỉnh ước đạt 200,81% KH; chi công đoàn cấp trên cơ sở ước đạt 127% KH);

9.2. Công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn

UBKT công đoàn các cấp đã thực hiện được 922 cuộc kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam. (Gồm: 718 cuộc kiểm tra cùng cấp và 204 cuộc kiểm tra cấp dưới, giám sát trực tiếp đối với tổ chức, cá nhân 105 cuộc. Trong đó: UBKT LĐLĐ tỉnh kiểm tra 12 cuộc, giám sát trực tiếp 06 cuộc, tham mưu cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tổ chức giám sát trực tiếp tại 07 công đoàn cấp trên cơ sở và 08 CĐCS; UBKT công đoàn cấp trên cơ sở kiểm tra 203 cuộc, giám sát trực tiếp 99 cuộc; Công đoàn cơ sở tự kiểm tra 707 cuộc); thực hiện được 687 cuộc kiểm tra tài chính công cùng cấp. (Trong đó, UBKT LĐLĐ tỉnh kiểm tra 01 cuộc; UBKT công đoàn cấp trên cơ sở kiểm tra 16 cuộc; CĐCS tự kiểm tra 670 cuộc). Qua kiểm tra, giám sát cho thấy Công đoàn các cấp chấp hành tốt các quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Công tác quản lý, sử dụng nguồn thu, chi tài chính công đoàn tuân thủ chế độ quy định, hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong việc chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên công đoàn,

9.3. Công tác vận động nữ CNVCLĐ:

Trong năm, đã thành lập được 23 Ban Nữ công quần chúng. Ban Nữ công các cấp thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư tình cảm, nguyện vọng của nữ CNVCLĐ trong đơn vị để tham mưu cho BCH Công đoàn tham gia, đề xuất những vấn đề liên quan đến lao động nữ và trẻ em.

LĐLĐ tỉnh đã vận động ủng hộ được trên 1.000 bộ áo dài của đoàn viên, CNVCLĐ tặng cho nữ đoàn viên, công nhân lao động tại Khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên. Tiếp tục phối hợp với Bệnh viện A Thái Nguyên và tổ chức MSI Reproductive Choices tại Việt Nam tổ chức ngày hội Sức khỏe sinh sản và truyền

thông khám sức khỏe sinh sản cho hơn 15.000 người được khám và tư vấn về chăm sóc sức khỏe. Thăm 03 cháu nhỏ con công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn bị bệnh hiểm nghèo số tiền 3.000.000đ; trao Sổ tiết kiệm công đoàn cho 01 trẻ mồ côi do dịch bệnh covid 19 số tiền 20.000.000đ. Tổ chức Hội nghị tọa đàm về tư vấn điều trị F0 và chăm sóc sức khỏe hậu Covid 19 cho công nhân lao động, tư vấn cho phụ nữ mang thai và nuôi con nhỏ bị mắc Covid 19, với hơn 600 công nhân lao động, cán bộ công đoàn tham dự tại 9 điểm cầu.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong năm 2022, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam, Tỉnh ủy Thái Nguyên, tổ chức Công đoàn tỉnh đã có nhiều đổi mới, sáng tạo, thích ứng, linh hoạt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện cùng với sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của các cấp công đoàn, phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn tỉnh Thái Nguyên đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Có 15/16 chỉ tiêu Tổng giao thực hiện trong năm đều đạt và vượt từ 112% - 400%.

Trong năm, tại cấp tỉnh đã tổ chức thành công 6 hoạt động lớn: Chương trình Tết Sum vầy Nhâm Dần 2022; tổ chức Lễ phát động “Tháng Công nhân” và “Tháng hành động về An toàn - Vệ sinh lao động; tổ chức hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh với công nhân lao động, cán bộ công đoàn; Chương trình “Tôn vinh 80 công nhân viên chức lao động tiêu biểu lần thứ XIII”; Chương trình “Biểu dương 30 Gia đình CNVCLĐ Thái Nguyên tiêu biểu và 30 con CNVCLĐ vượt khó học giỏi năm học 2021-2022” ; tổ chức Lễ cưới tập thể CNLĐ lần thứ III”. Bên cạnh đó, hoạt động công đoàn đã hướng trọng tâm về cơ sở, tập trung thực hiện tốt chức năng cốt lõi của tổ chức công đoàn là chăm lo đời sống, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho người lao động.

Công tác tuyên truyền, giáo dục có nhiều đổi mới sát với thực tế của cơ sở; công tác thi đua khen thưởng đã có tác dụng cổ vũ cho các phong trào trong CNVCLĐ. Chương trình 01 triệu sáng kiến giai đoạn 2 tiếp tục được các cấp công đoàn tích cực triển khai, đạt trên 80% số sáng kiến tham gia của cả giai đoạn. Chương trình phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở được thực hiện quyết liệt với nhiều giải pháp. Công tác tổ chức và cán bộ có nhiều đổi mới theo hướng đào tạo gắn với luân chuyển, cơ cấu lại tổ chức bộ máy cũng như đội ngũ cán bộ theo hướng tinh gọn hiệu quả. Công tác nữ công, tài chính, kiểm tra đã đạt được những kết quả khả quan. Các hoạt động xã hội từ thiện đã tạo ra hiệu ứng tốt trong CNVCLĐ, khẳng định được uy tín và vị thế của tổ chức công đoàn. Tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền trong sạch vững mạnh.

2. Hạn chế và nguyên nhân

- Một số công đoàn cơ sở chưa thực hiện tốt vai trò tham gia quản lý, đại diện, bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động do vậy vẫn có những quyền lợi của người lao động bị vi phạm (chế độ giờ làm việc, nghỉ ngơi; môi trường làm việc chưa đảm bảo an toàn, nợ bảo hiểm xã hội của người lao động...).

- Công tác thu kinh phí công đoàn khu vực doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn, việc thực hiện nộp KPCĐ 2% qua tài khoản trung gian theo quy định của Tổng LĐLĐVN còn gặp nhiều khó khăn dẫn đến chỉ tiêu này chưa đạt kế hoạch theo Tổng Liên đoàn giao.

- Việc cập nhật cơ sở dữ liệu đoàn viên trên phần mềm Tổng liên đoàn còn chậm chưa đạt được theo tiến độ đề ra; chỉ tiêu giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp ở các doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn (đặc biệt tại các doanh nghiệp FDI).

- Một số đơn vị chưa quan tâm đổi mới về nội dung, hình thức tham gia các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ, do vậy hiệu quả đạt được chưa cao; Công tác giám sát, phản biện chưa được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ.

- Công tác kiểm tra, giám sát và công tác giám sát, phản biện ở một số công đoàn cơ sở chưa được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ.

3. Nguyên nhân của hạn chế

- Đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở thường xuyên có sự thay đổi, kỹ năng nghiệp vụ còn hạn chế dẫn đến một số CĐCS chưa thực hiện tốt vai trò tham gia quản lý, đại diện, bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động tại một số đơn vị doanh nghiệp. Chưa có chế tài xử lý các Doanh nghiệp có đông CNLĐ mà chưa thành lập tổ chức công đoàn.

- Các doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn thường là doanh nghiệp tư nhân, ít người lao động, công việc không ổn định, nên việc công đoàn cấp trên đến thuyết phục người sử dụng lao động đóng nộp kinh phí công đoàn để chăm lo cho Người lao động tại đơn vị gặp nhiều khó khăn (chưa có chế tài xử lý những đơn vị này). Một số công đoàn cấp trên cơ sở chưa tích cực vận động, thuyết phục các doanh nghiệp thực hiện nộp KPCĐ 2% qua tài khoản trung gian theo quy định.

- Do các đơn vị doanh nghiệp FDI chưa tạo điều kiện cung cấp thông tin của đoàn viên cho cán bộ công đoàn cơ sở cập nhật lên phần mềm quản lý của Tổng LĐLĐVN (tính bảo mật), phần mềm quản lý đôi khi gặp sự cố nên việc cập nhật cơ sở dữ liệu đoàn viên còn chậm chưa đạt theo tiến độ đề ra. Tại các đơn vị này hầu hết chưa có tổ chức Đảng cơ sở nên việc Công đoàn vận động giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp gặp rất nhiều khó khăn.

- Đầu năm, do ảnh hưởng của đại dịch Covid -19, cuối năm do thiếu đơn hàng nên nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất, kinh doanh, do vậy nhiều đoàn viên, NLĐ phải nghỉ việc luân phiên hoặc chấm dứt HĐLĐ; cùng với đó do yêu cầu về tinh giản, sắp xếp tổ chức, bộ máy tại các đơn vị hành chính sự nghiệp dẫn đến số đoàn viên giảm cơ học.

- Một số CĐCS chưa thực sự quan tâm và làm tốt công tác phối hợp với chính quyền, chuyên môn, người sử dụng lao động có hình thức tích cực tạo động lực thúc

đẩy đoàn viên, người lao động tham gia các phong trào thi đua yêu nước tại đơn vị dẫn đến hiệu quả và chất lượng phong trào chưa cao; chưa phát huy được vai trò của Ban thanh tra nhân dân trong việc giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên tại đơn vị.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

Năm 2023, là năm tổ chức Đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XVII Công đoàn tỉnh Thái Nguyên và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, thực hiện chủ đề công tác năm 2023: *“Tập trung chỉ đạo và tổ chức thành công Đại hội Công đoàn các cấp; quan tâm chăm lo đời sống, việc làm của đoàn viên, NLD và tăng cường công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở”*, các cấp công đoàn toàn tỉnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo các cấp công đoàn tuyên truyền, quán triệt, triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; triển khai thực hiện chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tổ chức sơ kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 20 -NQ/TW ngày 28/01/2008 của BCH TW Đảng (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” và 02 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

2. Tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023; tổ chức chương trình “Tết Sum vầy - Xuân gắn kết”; tổ chức Tháng Công nhân – Tháng ATVSLĐ và Ngày hội công nhân lao động; tổ chức tôn vinh doanh nghiệp vì người lao động và tôn vinh CNVCLĐ, cán bộ CĐCS tiêu biểu; tổ chức Lễ Cưới tập thể công nhân lao động năm 2023; tiếp tục hỗ trợ xây dựng Mái ấm công đoàn; ký kết thỏa thuận hợp tác với 2 đối tác mới; tổ chức chương trình Đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh và người lao động

3. Tập trung chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Công đoàn các cấp và Đại hội XVII Công đoàn tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2023 – 2028. Đẩy mạnh các giải pháp tuyên truyền, vận động kết nạp đoàn viên, thành lập CĐCS gắn với việc quản lý, nâng cao chất lượng đoàn viên, chất lượng hoạt động CĐCS. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CĐCS; nâng cao trình độ năng lực, tác phong chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ Công đoàn chuyên trách. Nâng cao chất lượng đánh giá xếp loại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và CĐCS.

4. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt chức năng đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên và người lao động. Chỉ đạo các CĐCS phối hợp với chính quyền, chuyên môn, chủ sử dụng lao động tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; hội nghị người lao động, gắn với việc đối thoại, thương lượng, sửa đổi, bổ sung, ký kết TULĐTT trong doanh nghiệp. Phối hợp với các cơ quan chức

năng tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách pháp luật đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp.

5. Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong đoàn viên, CNVCLĐ. Chú trọng phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; Chương trình “01 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”. Tích cực đổi mới, sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Phát động các phong trào thi đua, gắn liền các công trình, phần việc, sản phẩm chào mừng Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XVII Công đoàn tỉnh và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam.

6. Đẩy mạnh các giải pháp truyền thông, tuyên truyền phổ biến pháp luật; phát động Cuộc thi sáng tác video tuyên truyền, giới thiệu các mô hình, giải pháp chuyển đổi số trong cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ; Giải thể thao trong CNVCLĐ; Diễn đàn với đoàn viên, CNLĐ phản ánh tâm tư, nguyện vọng hướng tới Đại hội XVII Công đoàn tỉnh Thái Nguyên, Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam; nắm bắt tình hình tư tưởng CNVCLĐ báo cáo Ban chỉ đạo 35. Tổ chức đăng ký và bình xét cơ quan đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 2023 – 2027; thực hiện chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2023”.

7. Triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023 tại các cấp công đoàn trong việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và sử dụng tài chính công đoàn, chú trọng kiểm tra công tác thu, chi, quản lý tài chính của CĐCS. Kế hoạch giám sát của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh; giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Tổ chức tốt công tác thu, chi tài chính công đoàn trong tình hình mới. Tham mưu đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà văn hóa công nhân, thiết chế công đoàn phục vụ đoàn viên và NLĐ tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đổi mới, sáng tạo trong hoạt động nữ công công đoàn.

8. Chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp xây dựng kế hoạch chăm lo cho CNVCLĐ trong dịp Tết Nguyên đán 2024. Hướng dẫn các khối thi đua và các đơn vị cơ sở tổ chức giao ban cuối năm và tổng kết hoạt động công đoàn năm 2023. *h*

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ VN (B/c)
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Các ban XD Đảng TU (B/c);
- Ủy ban ND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- TT, các ban LĐLĐ tỉnh;
- Các cấp công đoàn trong tỉnh;
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Hoàng Thu Hằng

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH

BIỂU SỐ LIỆU TỔNG LĐLĐ VIỆT NAM GIAO CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

TT	Nội dung	Chỉ tiêu Tổng giao	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Kết nạp đoàn viên	8.000	11.084	132 %	
2	Thành lập CĐCS ở DN có 25 lao động trở lên	30	30	100%	
3	Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp	1.381	1.507	110%	
4	Thành lập ban nữ công quần chúng ở ngoài khu vực NN	5	10	200%	
5	CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện kiểm tra tài chính cùng cấp	16	16	100%	
6	Kiểm tra tài chính tại CĐCS khu vực ngoài NN	5	10	200%	
7	Tổ chức HNCBCC tại các cơ quan, đơn vị	1.112	1.090	100%	Có 22 đơn vị giải thể, sáp nhập
8	Tổ chức HN NLĐ ở DNNN	6	6	100%	
9	Tổ chức HN NLĐ ở ngoài DNNN	255	272	107%	
10	Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc ở DNNN	6	6	100%	
11	Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc ở DN ngoài NN	270	382	142%	
12	Ký mới TULĐTT ở DN có tổ chức công đoàn	15	42	280%	Bao gồm ký mới, sửa đổi, bổ sung
13	TULĐTT có khoản tăng lương cơ bản cao hơn so với quy định của NN	5	22	440%	
14	Thương lượng, điều chỉnh tăng giá trị bữa ăn ca theo KL số 03	5	10	200%	
15	Tổ chức Tháng CN ở CĐCS	326	326	100%	
16	Có thêm DN thực hiện nộp KPCĐ qua tài khoản Công đoàn VN	100	65	65%	

Ghi chú:

- Có 15/16 chỉ tiêu đạt từ 100% trở lên
- Có 1 chỉ tiêu đạt 65 %

BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 517/BC-LĐLĐ ngày 30/12/2022 của BTV LĐLĐ tỉnh)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I. Tình hình CNCVLĐ và thực hiện một số chính sách quan trọng đối với người lao động				
1	Tổng số lao động	người	230.000	
2	Số DN nợ lương người lao động	DN	0	
	Số tiền lương DN nợ người lao động	triệu đồng	0	
	Số DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	DN	0	
	Số tiền DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	Tỷ đồng		
3	Số người có việc làm thường xuyên	người	229.570	
	Số người có việc làm không thường xuyên	“	177	ở đơn vị có tổ chức công đoàn
	Số người nghỉ chờ việc dài ngày	“	65	ở đơn vị có tổ chức công đoàn
	Số người bị giảm giờ làm	”	394	ở 4 DN
	Số người bị chấm dứt Hợp đồng lao động		272	ở 2 DN
	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	8,3	
	Tiền lương người/tháng	Triệu đồng”	6,5	
4	Số vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công đã xảy ra	Vụ	0	
	+ Doanh nghiệp nhà nước	DN	0	
	+ Doanh nghiệp ngoài nhà nước	DN	0	
	+ DN có vốn đầu tư nước ngoài	DN	0	
5	Số vụ/số người bị tai nạn lao động, trong đó	Vụ/ng	18	
	+ DN có công đoàn	Vụ/ng	14	
	+ DN không có công đoàn	Vụ/ng	4	
	Số vụ tai nạn lao động chết người/ số ng chết, trong đó	Vụ	18	
	+ DN có công đoàn	Vụ/Ng	14	
	+ DN không có công đoàn	Vụ/Ng	4	
6	Số người mắc bệnh nghề nghiệp	“	6.768	
	+ Số người mắc mới trong kỳ báo cáo	“	0	
7	Số DN có thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên	DN	266	
	+ số An toàn vệ sinh viên	Ng	3.183	
II. Đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động				
8	Tổng số doanh nghiệp có tổ chức công đoàn	DN	341	
9	Số DN có thỏa ước lao động tập thể	“	252	
	+ DN nhà nước	DN	6	
	+ DN ngoài nhà nước	DN	201	
	+ DN có vốn đầu tư nước ngoài	DN	45	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
10	Tổng số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng tổ chức hội nghị CB,CC,VC	đơn vị	1090	
	Số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng đã tổ chức hội nghị CB,CC, VC	Đơn vị	1090	
11	Số DN nhà nước đã tổ chức hội nghị NLĐ	DN	6	
	Số DN ngoài khu vực nhà nước đã tổ chức hội nghị NLĐ	“	272	
12	Số DN nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc	“	6	
	+ Đối thoại định kỳ	Cuộc	12	
	+ Đối thoại đột xuất	“	0	
	Số DN ngoài khu vực Nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc	“	335	
	+ Đối thoại định kỳ	Cuộc	370	
	+ Đối thoại đột xuất	“	87	
13	Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ sở	Đơn vị		
	+ Cơ quan nhà nước, sự nghiệp công lập	“	1.090	
	+ DN nhà nước	DN	6	
	+ DN ngoài khu vực nhà nước	DN	335	
14	Số người được tư vấn pháp luật	Lượt ng	566	
15	Số người được bảo vệ tại tòa	Người	0	
16	Giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị			
	+ số cuộc công đoàn chủ trì giám sát	Cuộc	43	
	+ số cuộc công đoàn tham gia giám sát	“	1	
	+ số cuộc hội nghị phản biện	“	0	
17	Số đoàn viên và người lao động, hộ dân, học sinh... có hoàn cảnh khó khăn được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi	lượt người	59.483	
	Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi	Tr đ	47.858	
18	Số đoàn viên, người lao động được thụ hưởng chương trình “Phúc lợi đoàn viên và NLĐ”	lượt người	15.862	
	Số tiền hưởng lợi	Tr đ	4.258,6	
19	Quỹ xã hội công đoàn (số tiền do đoàn viên, NLĐ đóng góp cho các loại quỹ)	Tr đ		
	+ Số tiền vận động được trong kỳ báo cáo	“		
20	Quỹ trợ vốn (chương trình, dự án tài chính vi mô)			
	+ số vốn cho vay trong kỳ báo cáo	Tr đ		
	+ Số người được vay	ng		
21	Quỹ quốc gia về việc làm			

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	+ số vốn cho vay trong kỳ báo cáo	Tr đ	2.032	
	+ Số người được vay	ng	44	
22	Hỗ trợ, xây dựng, sửa chữa nhà “Mái ấm Công đoàn”	Nhà	53	
	Số tiền hỗ trợ	Triệu đồng	1.885	
III. Công tác thi đua, khen thưởng				
	1. Sáng kiến			
23	Số sáng kiến được công nhận Giá trị làm lợi Tiền thưởng sáng kiến	sáng kiến tiền tr đ	5.585 70 tỷ 2.5 tỷđ	
	2. Công trình sản phẩm thi đua			
24	Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	CT, SP	3	
	Giá trị làm lợi từ các công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	triệu đồng	657 trđ	
25	Số người đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở	ng		
IV. Công tác tuyên truyền, giáo dục				
26	Số đoàn viên, NLĐ được học tập, tuyên truyền giáo dục, phổ biến các chỉ thị, NQ của Đảng, chính sách, pháp luật của NN, các NQ của công đoàn...	CĐCS	157.000	
27	Số đoàn viên, NLĐ được tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao, văn nghệ do công đoàn tổ chức	CĐCS	165.000	
28	Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp	người	36.002	
29	Số CĐCS triển khai hoạt động hưởng ứng Tháng Công nhân năm 2022	CĐCS	1392	
V. Công tác nữ công				
30	Số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập Ban nữ công quần chúng	CĐCS	16	
31	Số CĐCS khu vực HCSN, DNNN có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó:	CĐCS	866	
	+ Số BNC quần chúng đã thành lập đầu kỳ báo cáo	BNC	866	
	+ Số BNC quần chúng đã thành lập mới trong kỳ báo cáo		0	
32	Số CĐCS ngoài khu vực NN có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó:	CĐCS	167	
	+ Số BNC quần chúng đã thành lập đầu kỳ báo cáo	BNC	155	
	+ Số BNC quần chúng đã thành lập mới trong kỳ báo cáo	BNC	12	
33	Tổng số ủy viên BNC quần chúng, trong đó	ng	3.051	
	+ CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở	CĐCS	80	
	+ CĐCS khu vực HCSN và DNNN	CĐCS	2810	
	+ CĐCS ngoài khu vực NN	CĐCS	601	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
34	Số người được khen thưởng phong trào thi đua “Giải việc nước, đảm việc nhà”, Trong đó	người	512	
	+ khu vực HCSN và DNNN	người	185	
	+ Khu vực ngoài Nhà nước	người	327	
VI. Công tác kiểm tra, tài chính				
35	Số CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở đã tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính đồng cấp trong kỳ	Lượt	16	
36	Số doanh nghiệp thực hiện việc nộp kinh phí công đoàn qua tài khoản CĐVN trong năm	Đơn vị	30	
37	Số cuộc kiểm tra, giám sát của CĐ cấp trên cơ sở và cơ sở	Cuộc	10	
VII. Công tác tổ chức				
	I. CĐ cơ sở, Đoàn viên công đoàn			
38	Tổng số CNVCLĐ	Người	174.801	
39	Tổng số đoàn viên, công đoàn:	“	154.049	
	+ Tổng số đoàn viên kết nạp mới	“	11.084	
	+ Tổng số đoàn viên giảm	“	13.390	
	+ Tổng số đoàn viên tăng (giảm thực tế)	“	2.306	
40	Tổng số công đoàn cơ sở	CĐCS	1.405	
	+ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	“	1.077	
	+ Doanh nghiệp nhà nước	“	6	
	+ DN ngoài nhà nước	“	243	
	+ DN có vốn đầu tư nước ngoài	“	78	
	+ Số nghiệp đoàn	“	1	
41	Tổng số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở		16	
42	Số CĐCS thành lập mới trong năm		30	
43	Số DN có 25 công nhân lao động trở lên, trong đó số DN đã thành lập CĐCS	DN	222/287	
44	Tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn	Lượt ng	1790	
	Tổng số cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ công đoàn	Lượt ng	691	
45	Số đoàn viên công đoàn được CĐCS giới thiệu cho tổ chức Đảng xem xét, kết nạp	ng	1.507	
	+ Số đoàn viên công đoàn kết nạp vào Đảng, trong đó	ng	963	
	- Số CNLĐ trực tiếp được kết nạp		136	
46	Số đoàn viên được nhập thông tin lên phần mềm quản lý đoàn viên trong năm	ng	62.183	